TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H
Số: 15/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 72/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020, về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983

ĐKHKTT: Tổ 17 - T, phường V, quận H, H.

Trú tại: Xóm Chùa, ngõ 467 đường L phường V, quận H, thành phố H.

Anh Bùi Anh T, sinh năm 1981

ĐKHKTT: Tổ 17 –Tân Khai, phường V, quận H, thành phố H.

Trú tại: Số 30 ngõ 185 đường L, phường V, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Anh T tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn. Anh, chị chung sống với nhau từ ngày 03 tháng 04 năm 2009 đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và kinh tế, không có tiếng nói chung trong cuộc sống dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn tình cảm. Do không khắc

phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 20 tháng 02 năm 2020, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống sẽ không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận được việc giao con chung cho người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung (động sản, bất động sản), khoản nợ chung khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đực xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Anh T thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

1.2.Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Anh T xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh, chị có 02 con chung là: Bùi Doãn H, sinh ngày 31/12/2009 và Bùi Doãn Q, sinh ngày 27/10/2011. Giao 02 (Hai) con chung Bùi Doãn H, sinh ngày 31/12/2009 và Bùi Doãn Q, sinh ngày 27/10/2011 cho chị Hường trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (28/02/2020) cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi anh, chị có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh, chị thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

Anh Bùi Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh, chị không có thai chung.

1.3. Về tài sản chung: (Động sản, bất động sản):

+ Về động sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Anh T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

+ Về bất động sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Anh T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

1.4.Về các khoản nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Anh T thống nhất xác nhận không có khoản nợ chung, nợ riêng nên Tòa án không xét.

2.Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Anh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí yêu cầu Tòa án giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ghi nhận chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu Tòa án giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005180 ngày 12 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường V,quận H,H (Số 49, quyển số 01/2009 ngày 03/04/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình T